

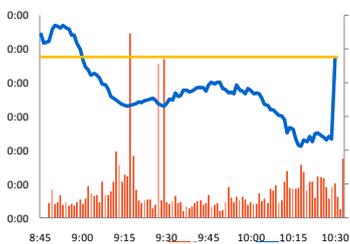
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	441.45	-0.06	-0.01%
KLGD (triệu ck)	49.90	-11.30	-18.46%
GTGD (tỷ đồng)	859.91	-158.26	-15.54%
Tổng cung (triệu ck)	79.81	-2.77	-3.35%
Tổng cầu (triệu ck)	57.31	-40.26	-41.26%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	7.24	5.59	339.23%
KL bán (triệu ck)	6.81	0.89	15.06%
Giá trị mua (tỷ đồng)	248.26	185.83	297.64%
Giá trị bán (tỷ đồng)	138.52	12.09	9.57%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:



Vn-Index tiếp tục có một phiên điều chỉnh khi lực bán mạnh vẫn tiếp diễn phiên hôm qua. Cuối phiên, nhóm vốn hóa lớn tăng mạnh đã kéo VN-Index thoát khỏi một phiên đóng cửa dưới ngưỡng 440 điểm, tuy nhiên hầu hết các bluchips và midcap tăng giá trước đó đều có mức dư bán sàn. Tuy nhiên xuất hiện lực mua giá sàn mạnh hơn vào cuối phiên.

Trên phương diện kỹ thuật, VN-Index có vùng dao động 440 – 460 điểm và hiện vẫn chưa đưa ra được tín hiệu chắc chắn về việc phá vỡ ngưỡng 440 điểm. Các tín hiệu giảm đà tăng của chỉ báo RSI và Moeny Flow Index cho thấy áp lực bán đang dần lấn át lực mua. Trong ngắn hạn, VN-Index có thể dao động trong vùng 440 – 460 điểm. Nếu VN-Index phá vỡ 440 điểm thì NĐT nên giảm tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục. Phá vỡ 440, VN-Index có khả năng điều chỉnh về 420 điểm.

Một số mặt hàng thực phẩm thiết yếu tại Hà Nội và HCM có dấu hiệu tăng trở lại sau một thời gian hạ nhiệt. Dấu hiệu này dấy lên lo ngại về CPI tháng 6 có thể sẽ không được như kì vọng.

Trong ngắn hạn, VN-Index vẫn dao động trong khoảng 440 – 460 điểm. Nếu thị trường xuất hiện tín hiệu xấu hơn khiến VN-Index tiếp tục giảm mạnh phá vỡ ngưỡng 440 điểm thì NĐT nên cân nhắc bán bớt cổ phiếu trong danh mục. Ngược lại, nếu VN-Index tiếp tục tăng lên vùng 460 điểm, NĐT nên cân đối giảm tỷ lệ các mã cổ phiếu có giá đã tăng mạnh. NĐT không nên giải ngân trong giai đoạn này trước khi thị trường trở nên rõ xu hướng.

Binh Pham

Director, Head of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:

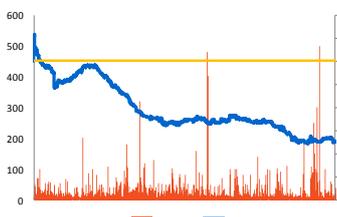
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	77.74	↓ -1.77	-2.23%
KLGD (triệu ck)	47.80	↓ -35.72	-42.77%
GTGD (tỷ đồng)	584.82	↓ -456.70	-43.85%
Tổng cung (triệu ck)	79.54	↓ -22.15	-21.78%
Tổng cầu (triệu ck)	49.03	↓ -44.74	-47.71%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.18	↑ 0.33	38.64%
KL bán (triệu ck)	0.59	↓ -0.43	-42.25%
Giá trị mua (tỷ đồng)	18.05	↑ 4.50	33.24%
Giá trị bán (tỷ đồng)	8.13	↓ -5.64	-40.95%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Phiên hôm nay, trên HNX lực bán đã áp đảo, KLGD sụt giảm do thiếu lực mua. Xét về mặt xu thế, chưa đủ tín hiệu để có thể khẳng định đây không phải là một đợt điều chỉnh retest lại ngưỡng kháng cự mới phá vỡ.

Trong ngắn hạn, Hnx-Index có thể tiếp tục giảm thêm 1 – 2 phiên nữa. Chỉ báo Stochastic oscillator cho thấy khả năng suy giảm chiếm xác suất cao hơn khi công cụ cho tín hiệu SELL Signal.

Hầu hết các mã bluchips trên HNX hôm nay đều có mức giảm sàn, dư bán giá sàn tương đối nhiều đồng thời các chỉ báo kỹ thuật MFI, RSI đồng loạt đưa ra tín hiệu SELL khi cắt từ vùng Quá Mua xuống.

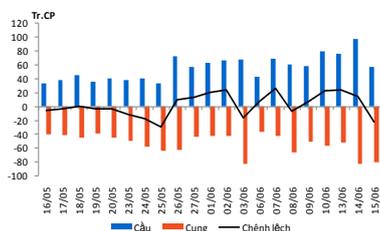
Do dòng tiền với HNX qua công cụ Money Flow vẫn còn chưa ở mức Quá Mua nên khả năng tăng tiếp 1 đợt ngắn nữa của HNX-Index cũng khó loại trừ. Tuy nhiên ở quãng thời gian này, HNX đã hàm chứa nhiều rủi ro giảm giá hơn là khả năng mang lại lợi nhuận khi tăng lên.

Trong ngắn hạn, HNX-Index có thể tiếp tục sụt giảm 1 – 2 phiên. HNX dao động trong khung 75 – 85 điểm. Khả năng giảm quá mạnh ngay tức khắc của HNX chưa được khẳng định, tuy nhiên nếu thị trường bật tăng trở lại ngay mức 75 điểm thì NĐT cũng nên hạn chế tối đa việc mua vào.

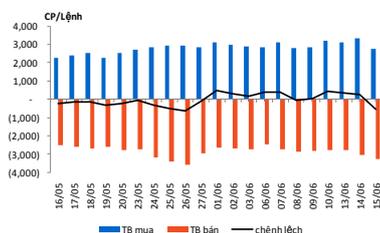
Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

HSX:

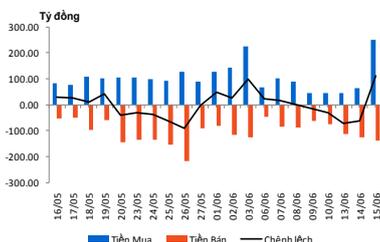
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



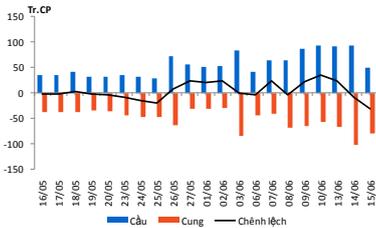
VN-Index chốt tại đợt khớp lệnh mở cửa với mức tăng 1.31 điểm, tương ứng 0.3% lên 442.85 điểm. Tuy nhiên sang đợt khớp lệnh liên tục, trừ VIC tăng trần nhờ nhận được lực cầu mạnh của nhà đầu tư nước ngoài khi thời điểm cổ phiếu này niêm yết tại Singapore đang đến gần, áp lực bán mạnh khiến cho gần 150 mã cổ phiếu giảm, kéo lùi VN-Index xuống còn 438.85 điểm, tương ứng với mức giảm 2.96 điểm. Áp lực xả hàng tiếp tục tăng lên, khiến VN-Index chốt phiên khớp lệnh liên tục mất đến 4.87 điểm, tức khoảng 1.1% xuống 436.67 điểm. Toàn sàn có đến 202 mã giảm giá, trong đó 113 mã giảm kịch. Dù đa số cổ phiếu giảm điểm, nhưng nhờ BVH, VIC tăng trần vào cuối phiên nên VN-Index chỉ giảm nhẹ giảm nhẹ 0.09 điểm (-0.02%) và đóng cửa tại 441.45 điểm.

Thông kê giao dịch toàn phiên có xấp xỉ 50 triệu đơn vị được chuyển nhượng, trị giá gần 860 tỷ đồng, giảm khoảng 19% so với phiên trước. Về giao dịch thỏa thuận, tính chung toàn phiên có hơn 9.3 triệu cổ phiếu trao tay, trị giá 216.52 tỷ đồng.

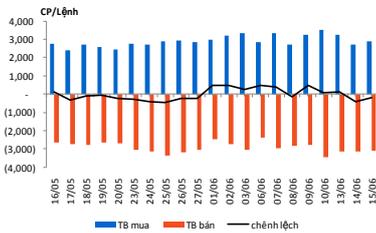
Phiên giao dịch hôm nay khối ngoại trở lại mua ròng với 7.236.290 chứng khoán được mua vào với giá trị là hơn 248 tỷ đồng, tăng 339% về khối lượng và tăng 298% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. Trong khi đó, bán ra 6.806.750 chứng khoán với giá trị là hơn 138 tỷ đồng, tăng 15% về khối lượng và tăng 10% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

HNX:

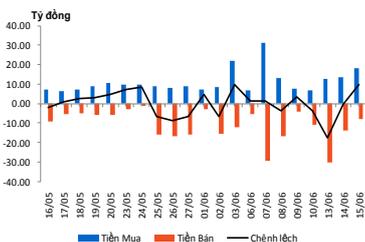
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Với 200 mã cổ phiếu giảm giá, bao gồm cả 80 mã giảm kịch sàn, trong đó hàng loạt mã cổ phiếu chủ chốt tại HNX gồm có KLS, VND, SHN, PVX, SCR, VSP, PVC, ... HNX-Index đã giảm 1.33 điểm, tương ứng 1.67% xuống 78.18 điểm ngay trong nửa đầu phiên giao dịch. Tuy nhiên, lực cầu vẫn cao dù ở mức giá thấp đã đưa thanh khoản toàn sàn lên gần 22 triệu cổ phiếu, trị giá 265.21 tỷ đồng. Lực bán trên thị trường vẫn không có dấu hiệu suy giảm, nhưng nhờ lực cầu duy trì ổn định nên thanh khoản tiếp tục gia tăng, chỉ số không giảm quá mạnh. Đến cuối đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index mất 1.71 điểm, tức 2.15% xuống 77.8 điểm. Chốt phiên, HNX-Index mất trên 0.06 điểm, xuống còn 77.74 điểm, giảm 2.23%. Toàn phiên có đến 270 mã giảm giá, trong đó có 177 mã giảm kịch sàn, mà hầu hết là những mã penny và bluechips như KLS, PVX, VND, PVA, BVS, VCG

Toàn phiên giao dịch có 47.8 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, trị giá 584.82 tỷ đồng, giảm đến 43% về khối lượng và 44% về giá trị so với phiên trước. Các cổ phiếu blue-chips chiếm hơn 1/2 lượng giao dịch trong phiên.

Tương tự sàn HOSE, khối ngoại quay trở lại mua ròng trên sàn HNX. Cụ thể, họ mua vào 62 mã với tổng khối lượng đạt 1.176.500 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 18 tỷ đồng, tăng 39% về khối lượng và tăng 33% về giá trị. Ngược lại bán ra 19 mã với tổng khối lượng đạt 585.000 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 8 tỷ đồng, giảm 42% về khối lượng và giảm 41% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 5 cổ phiếu tăng giá, và 27 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất PPS (tăng 6,74%) và PSG (tăng 5.19%). Cổ phiếu giảm giá là PVC (giảm 6,99%), PSI (giảm 6,98%), PTL (giảm 4.94%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 3,86% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 17,07 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 15/06:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,800	5,100	↑ 3.57	0.51	17.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,300	107,500	↓ -5.36	0.67	40.77	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,300	897,200	↓ -6.74	0.72	5.12	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,200	1,235,900	↓ -5.81	0.95	1.59	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	10,400	140,200	↓ -6.31	0.68	4.81	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,500	217,300	↑ 6.74	0.78	20.20	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,100	214,500	↑ 5.19	0.75	35.22	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	8,000	343,500	↓ -6.98	0.80	6.02	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	6,600	182,800	↓ -5.71	0.62	4.58	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	21,500	1,165,600	↓ -2.71	1.25	3.25	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17,300	337,700	↓ -6.99	1.03	2.59	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	11,000	196,900	↓ -6.78	1.93	5.02	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,500	882,300	↓ -6.72	0.80	8.99	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,100	74,200	↓ -4.43	0.65	7.63	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	8,000	1,039,000	↓ -5.88	0.78	3.55	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,700	238,700	↓ -6.45	0.83	11.15	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	17,600	585,200	↓ -6.88	1.49	4.71	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	12,200	56,800	↓ -6.87	2.84	5.24	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	12,700	4,020,200	↓ -6.62	0.56	4.77	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	7,200	2,900	↓ -6.49	0.62	15.88	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,000	411,680	↓ -2.74	1.91	5.17	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,900	311,030	↓ -2.46	1.06	6.50	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35,000	33,750	↓ -1.69	2.36	10.52	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,700	270,160	↓ -4.94	0.68	5.32	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	46,300	120,870	↑ 0.65	3.57	17.75	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,800	239,840	↓ -4.15	1.85	24.86	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,600	2,458,150	↑ 1.82	0.72	44.19	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,200	400,480	↓ -4.65	0.70	1.87	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	5,300	603,290	↓ -3.64	0.50	10.72	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	8,100	62,880	↓ -4.71	0.73	9.19	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,700	56,380	↓ -4.46	0.97	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,700	160,090	↓ -4.29	0.67	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Tổng Công ty Miền Trung – TNHH Một thành viên (COSEVCO)	450.	23.978.076	10.300	27/06/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	15.000	24/06/2011
Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.Hồ Chí Minh	3000	3.679.870	10.100	17/06/2011
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang	151.3	2.572.100	10,000	16/06/2011
Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mí	4.248	105.653.700	10.200	15/06/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Chứng Khoán Bảo Minh	HOSE	300	07/06/2011
CTCP Phân bón và Hoá Chất Dầu khí Đông Nam Bộ	HOSE	125	03/06/2011
CTCP Nhựa Bảo Vân	HOSE	240	27/05/2011
CTCP Tập đoàn Thiên Quang	HNX	100	20/5/2011
CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí	HNX	100	17/05/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vĩnh Sinh	HNX	72	14/6/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX	HSX	100	25/05/2011
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HSX	87	10/05/2011
CTCP COMA 18	HSX	120	13/05/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát	HPR	HNX	48,00		12/05/2011
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	VIE	HNX	15,612		06/05/2011
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	DIH	HNX	29,999		27/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KDC	36,400	36,200	-0.55	155,106
SSI	20,000	19,000	-5.00	77,496
BHS	29,900	30,200	1.00	33,720
NTB	9,300	8,900	-4.30	30,584
SAM	15,400	14,700	-4.55	29,328

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	12,100	11,300	-6.61	80,682
PVX	13,600	12,700	-6.62	51,530
VND	13,800	12,900	-6.52	39,055
SHN	14,600	13,600	-6.85	28,442
PVA	22,100	21,500	-2.71	25,126

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VIC	123,000	129,000	6,000	4.88
NNC	28,800	30,200	1,400	4.86
EVE	27,700	29,000	1,300	4.69
VPK	7,000	7,300	300	4.29
BVH	82,000	85,500	3,500	4.27

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HTC	14,300	15,300	1,000	6.99
YSC	8,600	9,200	600	6.98
BBS	10,100	10,800	700	6.93
VNF	27,500	29,400	1,900	6.91
HDA	14,500	15,500	1,000	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DHC	10,000	9,500	-500	-5.00
SSI	20,000	19,000	-1,000	-5.00
MHC	4,000	3,800	-200	-5.00
COM	32,000	30,400	-1,600	-5.00
TRI	4,000	3,800	-200	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VSP	10,000	9,300	-700	-7.00
CTM	10,000	9,300	-700	-7.00
MKV	10,000	9,300	-700	-7.00
PVC	18,600	17,300	-1,300	-6.99
VDS	8,600	8,000	-600	-6.98

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KDC	150,634	FPT	13,974
FPT	17,064	CTG	10,930
VIC	13,515	BVH	10,130
HAG	10,190	DPM	8,768
SSI	6,511	VIC	8,109

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	8,029	PVS	2,738
KLS	2,483	PVX	2,173
NTP	997	KLS	1,745
PVL	805	VCG	942
VNF	699	PFL	127

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339